

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; Kết luận số 43-KL/TW, ngày 04/6/2026 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 34-KL/TW về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; Kết luận số 43-KL/TW, ngày 04/6/2026 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 34-KL/TW về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo bước chuyển biến đột phá về chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát gắn với kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của các cấp ủy, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát tại cấp xã, phường, đặc khu. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, sự suy thoái chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra thật sự bản lĩnh, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

2. Quán triệt sâu sắc phương châm đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát; kiểm tra, giám sát là phương pháp lãnh đạo chủ yếu, là công cụ quan trọng để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phải được tiến hành chủ động, kịp thời, toàn diện, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, thận trọng, chặt chẽ, chính xác, nghiêm minh theo đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, phương thức công tác đảng. Tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát ngay từ đầu góp phần bảo đảm triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết.

3. Mọi tổ chức đảng, đảng viên phải thường xuyên tự soi, tự sửa, tự phê bình và phê bình, tự kiểm tra, giám sát và chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng, bình đẳng trước kỷ luật của Đảng, bảo đảm phương châm “*không có vùng cấm*”, “*không có ngoại lệ*”. Đề cao trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên; phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và của Nhân dân trong công tác kiểm tra, giám sát. Kiên quyết kiểm tra, xử lý nghiêm, kịp thời vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết, kết luận, mục tiêu, nhiệm vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm các chủ trương, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, gắn với thực hiện các văn bản của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Qua đó, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng; về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra các cấp; đổi mới nhận thức trong việc xây dựng Chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hằng năm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra (bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng ở địa phương, tập trung vào các vấn đề quan trọng, đột phá, các nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết ở địa phương...).

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của đảng; chủ động cung cấp thông tin, công khai kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng đối với các tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm, khuyết điểm trên các phương tiện thông tin để Nhân dân biết và giám sát, góp phần đấu tranh, ngăn chặn, giáo dục, răn đe, đẩy lùi các hành vi vi phạm; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng những nhân tố mới, phổ biến các kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả trong công tác kiểm tra, giám sát.

2. Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

Cấp ủy các cấp kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản, quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm đồng bộ, thống

nhất, liên thông với văn bản của Trung ương, Tỉnh ủy; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp.

Nghiên cứu, cụ thể hóa các quy định về cơ chế phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên. Kịp thời phát hiện, nhận diện những sơ hở, bất cập, tổng kết thực tiễn, dự báo những vấn đề phát sinh về thể chế, chính sách... để tham mưu, đề xuất với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành rà soát, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh việc chuyển trọng tâm sang giám sát thường xuyên; chủ động ngay từ đầu, xuyên suốt trên mọi mặt công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy; gắn công tác kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác

Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức kiểm tra, giám sát, chuyển từ “*bị động*” sang “*chủ động*”; đổi mới, nâng tầm cơ chế giám sát trong Đảng, tăng cường giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề, giám sát ngay từ đầu, coi đây là khâu đột phá để ủy ban kiểm tra các cấp có đủ thẩm quyền và điều kiện tiếp cận đầy đủ, toàn diện thông tin, hoạt động của tổ chức đảng, đảng viên. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác; xây dựng cơ chế giám sát hiệu quả, có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đất nước trong kỷ nguyên mới.

Cấp ủy các cấp tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy; trọng tâm là các Nghị quyết quan trọng, trụ cột; trong phòng, chống lãng phí để sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trong tất cả các lĩnh vực, bảo đảm mọi chủ trương, đường lối của Đảng được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng định hướng, đúng quy định ngay từ khi mới ban hành.

Tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên, nhất là cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý trong việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp ủy cấp trên và cấp mình; trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện quy định về miễn nhiệm, từ chức, và trách nhiệm của người đứng đầu khi cấp có thẩm quyền kết luận đã để xảy ra

tham nhũng, tiêu cực ở cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý, phụ trách. Chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên; chủ động và phát huy vai trò của chi bộ; trách nhiệm của đảng viên trong giám sát tổ chức đảng trên tinh thần “toàn Đảng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát”. Tập trung kiểm tra, giám sát việc giải quyết những vấn đề “nóng” mà dư luận xã hội quan tâm, những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, các vấn đề cấp bách theo yêu cầu nhiệm vụ; các lĩnh vực trọng yếu, nhạy cảm, phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực sau sắp xếp tổ chức, bộ máy; kiểm soát tài sản, thu nhập và thu hồi tài sản do tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; trong công tác xây dựng văn bản pháp quy, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; tình hình triển khai các dự án, công trình trọng điểm ở tầm quốc gia, địa phương...

Chuyển trọng tâm sang công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm để phát hiện các nguy cơ có thể dẫn đến sai phạm. Tăng cường giám sát trên dữ liệu, có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, kịp thời phát hiện, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm ngay từ khi mới manh nha; bên cạnh đó phát hiện các nhân tố mới tích cực, mang tính đột phá, hiệu quả để nhân rộng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng. Cụ thể hóa quy định của Trung ương về bảo vệ, khuyến khích cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sự phát triển của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Theo dõi, đôn đốc thực hiện nghiêm việc khắc phục các kết luận sau kiểm tra, giám sát; kiên quyết xử lý các trường hợp gây trì trệ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

4. Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số toàn diện ngành Kiểm tra Đảng; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Xác định chuyển đổi số là trách nhiệm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp; đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, hình thành môi trường làm việc khoa học, hiện đại, an toàn, liên thông, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, hình thành phương thức lãnh đạo mới, gắn với nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng trong kỷ nguyên số. Thực hiện nghiêm túc các kết luận, chương trình, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy về thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về chuyển đổi số ngành Kiểm tra theo hướng chủ động, thống nhất, có trọng tâm; bảo đảm chính xác, kịp thời, đúng

thâm quyền gắn với yêu cầu bảo mật thông tin. Chuẩn hóa các quy định, quy trình và dữ liệu; xây dựng hạ tầng và nền tảng số dùng chung toàn ngành; bảo đảm an toàn, bảo mật, an ninh thông tin, làm nền tảng cho việc đổi mới toàn diện phương thức kiểm tra, giám sát trên môi trường số.

Vận hành các phần mềm, ứng dụng, cơ sở dữ liệu công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện số hóa tài liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu “*kiểm tra, giám sát trên dữ liệu*” trong toàn ngành Kiểm tra, nhất là kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ diện cấp ủy quản lý. Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu thông suốt, chính xác, kịp thời để từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu lớn, tạo nền tảng ứng dụng các công nghệ dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động kiểm tra, giám sát, phát hiện cảnh báo, phòng ngừa, theo dõi kết luận kiểm tra, giám sát.

Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ kiểm tra; xây dựng mô hình tổ chức, điều hành thông minh; gắn kết quả chuyển đổi số với đánh giá, xếp loại, kỷ luật, khen thưởng trong toàn ngành.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy; tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp

Thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, ủy ban kiểm tra các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảm bảo tinh gọn, đồng bộ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ngành Kiểm tra Đảng, nhất là cấp cơ sở. Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn, khung năng lực của cán bộ làm công tác kiểm tra, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác luân chuyển, rèn luyện cán bộ ở địa bàn, lĩnh vực phức tạp để tôi luyện thực tiễn. Có cơ chế đãi ngộ phù hợp để thu hút, giữ chân và phát triển cán bộ có phẩm chất, năng lực, tâm huyết, bản lĩnh, trách nhiệm về làm công tác kiểm tra của Đảng. Nghiêm túc thực hiện chủ trương bố trí chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, đặc khu không là người địa phương. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra thực sự bản lĩnh, liêm chính, chuyên nghiệp, “*trong sáng như gương, sắc bén như gươm*”, gương mẫu về phẩm chất, đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và sự tận tụy với công việc, xứng đáng là người bảo vệ sự trong sạch, vững mạnh của Đảng, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Triển khai thường xuyên công tác tập huấn, đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn sâu trong một số lĩnh vực trọng yếu, nhiều nguy cơ xảy ra tham nhũng,

lãng phí, tiêu cực như: công tác cán bộ, quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, tài chính, ngân hàng, xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công,... xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, gương mẫu về phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu giai đoạn mới.

Mỗi cán bộ kiểm tra phải nắm chắc đường lối, nguyên tắc, quy định của Đảng; tinh thông nghiệp vụ; có khả năng phân tích, dự báo, phát hiện vấn đề từ sớm, từ xa; đồng thời phải dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, biết lắng nghe, thấu hiểu thực tiễn, xử lý công minh, khách quan, đúng nguyên tắc, đúng quy trình. Từng cán bộ phải luôn tự rèn luyện, nâng cao trình độ sử dụng hiệu quả công nghệ số, rèn luyện phong cách làm việc công tâm, thận trọng, quyết đoán. Đội ngũ cán bộ kiểm tra phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật và sự tận tụy, xứng đáng là người bảo vệ sự trong sạch, vững mạnh của Đảng, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chế độ.

Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho ủy ban kiểm tra các cấp.

6. Tăng cường phối hợp, liên thông thông tin giữa cơ quan kiểm tra Đảng với các cơ quan có liên quan

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy; giữa các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy với các cơ quan có liên quan trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật và giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán. Tổ chức thực hiện có hiệu quả và kịp thời sơ kết, tổng kết các chủ trương, chính sách của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TW và Chương trình hành động này; kịp thời xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết và Chương trình hành động này trong toàn Đảng bộ tỉnh; hướng dẫn triển khai, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết và Chương trình hành động đến cán bộ, đảng viên, Nhân dân với hình thức phù hợp.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan bổ sung, hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về vị trí chức danh, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách, luân chuyển đối với cán bộ ngành Kiểm tra Đảng.

4. Đảng ủy Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan nghiên cứu, rà soát, bổ sung, ban hành quy chế giám sát của Nhân dân đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên; lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trực thuộc rà soát, bổ sung, ban hành quy định trong việc phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động này, gắn với việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định. *nh*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ Địa bàn VIII-Cơ quan UBKTTW,
- Các đ/c ban đảng Trung ương phụ trách địa bàn;
- Các đ/c Tỉnh ủy viên;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Tiến Hải